

CHÀO BẠN

チャーオ バーン (こんにちは)

ベトナム語情報紙

Vol. 34

Phát hành: Hiệp hội Quốc tế hóa T/phố Yamato

Địa chỉ: 〒242-0018 Yamato-shi, Fukami-nishi8-6-12 2F

Điện thoại: 046-260-5125, 5126

Ngày phát hành: Ngày 28 tháng 12 năm 2012

発行: 公益財団法人大和市国際化協会

〒242-0018 やまとしふかみにし かい
大和市深見西8-6-12 2階

電話: 046-260-5125, 5126

発行日: 2012年12月28日

Email: pal@yamato-kokusai.or.jp

URL: <http://www.yamato-kokusai.or.jp>

Bàn thảo tư vấn khai thuế từ ngày 18 tháng 2 (Thứ hai) đến ngày 15 tháng 3 (Thứ sáu)

税の申告相談は 2月18日(月)から 3月15日(金)まで

< Tư vấn - Nhận thủ tục khai thuế >

Thời gian : Từ ngày 18 tháng 2 đến ngày 15 tháng 3

※Nghỉ làm việc vào ngày thứ bảy và chủ nhật.

Tuy nhiên, ngày 24 tháng 2 và ngày 3 tháng 3 vẫn nhận khai thuế.

Địa điểm: Sở thuế T/phố Yamato,

YamatoShi Chuo5-14-22

Điện thoại: 046-262-9411

Khi khai thuế cần có:

- (1) Dấu mộc
- (2) Thẻ lưu trú (Thẻ đăng ký ngoại kiều)
- (3) Giấy tờ chứng nhận về thu nhập (Phiếu thu thuế đầu nguồn=源泉徴収票、các loại chứng từ)
- (4) Giấy chứng nhận đã chi trả trong năm 2012 như :

Tiền đóng bảo hiểm sức khỏe quốc dân, tiền hưu, tiền bảo hiểm nhân thọ, tiền bảo hiểm thiệt hại

- (5) Trường hợp khai xin trả lại thuế (Lấy lại thuế), phải có sổ ngân hàng người khai đứng tên.

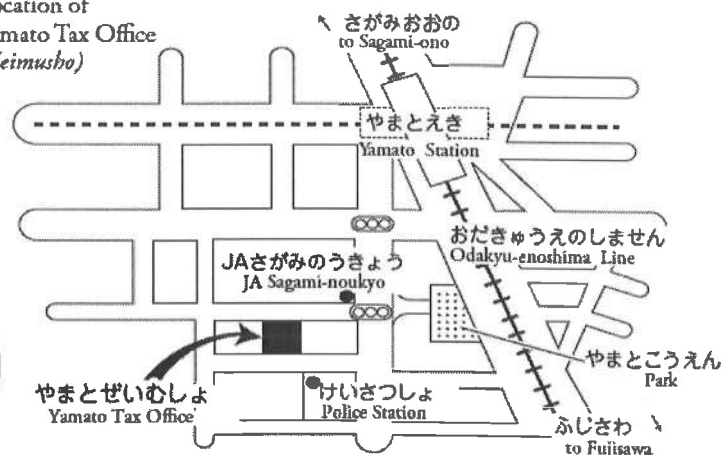
※ Khai chi phí nuôi dưỡng gia đình tại bản quốc, tùy theo từng gia đình giấy tờ cần có sẽ thay đổi nên hãy chú ý.

- | | |
|------------------------------|---|
| → Nuôi dưỡng cha mẹ | Giấy khai sinh của bản thân (Người khai thuế) & giấy khai sinh của cha mẹ |
| → Nuôi dưỡng anh em (Chị em) | Giấy khai sinh của bản thân & Giấy khai sinh của anh chị em |
| → Nuôi dưỡng vợ hoặc chồng | Giấy chứng nhận hôn thú |
| → Nuôi dưỡng con | Giấy khai sinh của con |

※ Cần chuẩn bị các loại giấy tờ và dịch ra tiếng nhật, kèm theo biên lai giấy gửi tiền cho người thân.

※ Bàn thảo và tư vấn bằng tiếng nhật, nên yêu cầu hãy đi đến cùng người biết tiếng nhật.

Location of
Yamato Tax Office
(Zeimusho)



Thông báo thu gom phân loại rác tái sinh, rác sinh hoạt dịp cuối và đầu năm mới

ねんまつねんし しゅうしゅうおよ しげんぶんべつかいしゅう し
年末年始のごみ 収 集 及び資源分別回 収 のお知らせ

Từ ngày 17 tháng 12 (Thứ hai) đến ngày 7 tháng 1 (Thứ hai), vào dịp cuối năm và đầu năm mới do phải thu gom nhiều loại rác đặc chủng, có trường hợp thời gian thu gom rác thường lệ sẽ có nhiều chậm trễ. Các loại rác cháy được & không cháy được xin hãy đưa ra bãi thu gom đến trước 8 giờ sáng, với rác tài nguyên xin đưa ra bãi thu gom theo quy định trước 8 giờ 30 phút của ngày thu gom.

Thu gom rác đốt cháy được (Rác cháy được)



も 燃やせるごみ (可燃ごみ) の 収 集 しゅうしゅう

K/vực thu gom	Ngày cuối năm	Ngày đầu năm
K/vực thứ hai & thứ năm	Ngày 31/12 (Thứ hai)	Ngày 7/1 (Thứ hai)
K/vực thứ ba & thứ sáu	Ngày 28/12 (Thứ sáu)	Ngày 4/1 (Thứ sáu)
K/vực thứ tư & thứ bảy	Ngày 29/12 (Thứ bảy)	Ngày 5/1 (Thứ bảy)



Thu gom rác không đốt cháy được (Rác không cháy được)

も 燃やせないごみ (不燃ごみ) の 収 集 しゅうしゅう

Khu vực	Ngày cuối năm	Ngày đầu năm	Khu vực	Ngày cuối năm	Ngày đầu năm
Thứ hai tuần 1&3	17/12 (Thứ hai)	7/1 (Thứ hai)	Thứ hai tuần 2&4	24/12 (Nghỉ lễ)	14/1 (Nghỉ lễ)
Thứ ba tuần 1&3	18/12 (Thứ ba)	15/1 (Thứ ba)	Thứ ba tuần 2&4	25/12 (Thứ ba)	8/1 (Thứ ba)
Thứ tư tuần 1&3	19/12 (Thứ tư)	16/1 (Thứ tư)	Thứ tư tuần 2&4	26/12 (Thứ tư)	9/1 (Thứ tư)
Thứ năm tuần 1&3	20/12 (Thứ năm)	17/1 (Thứ năm)	Thứ năm tuần 2&4	27/12 (Thứ năm)	10/1 (Thứ năm)
Thứ sáu tuần 1&3	21/12 (Thứ sáu)	4/1 (Thứ sáu)	Thứ sáu tuần 2&4	28/12 (Thứ sáu)	11/1 (Thứ sáu)

※Các khu vực gom rác thứ hai của tuần 1&3 trong tháng 1 chỉ thu gom rác 1 lần trong tháng.

Thu gom rác tái sinh A – Rác tái sinh B và các loại hộp đựng bao bì bằng plastic khác

しげん しげんおよ た せいよう き ほうそう かいしゅう
A資源B資源及びその他プラスチック製容器包装の回 収

(Rác tái sinh A – Rác tái sinh B)

(Các loại hộp đựng bao bì bằng plastic khác)

Khu vực	Ngày cuối năm	Ngày đầu năm	Khu vực	Ngày cuối năm	Ngày đầu năm
Thứ hai tuần 1&3	17/12 (Thứ hai)	7/1 (Thứ hai)	Ngày thứ ba	25/12 (Thứ ba)	8/1 (Thứ ba)
Thứ ba tuần 1&3	18/12 (Thứ ba)	15/1 (Thứ ba)	Ngày thứ tư	26/12 (Thứ tư)	9/1 (Thứ tư)
Thứ tư tuần 1&3	19/12 (Thứ tư)	16/1 (Thứ tư)	Ngày thứ năm	27/12 (Thứ năm)	10/1 (Thứ năm)
Thứ năm tuần 1&3	20/12 (Thứ năm)	17/1 (Thứ năm)	Ngày thứ sáu	28/12 (Thứ sáu)	4/1 (Thứ sáu)
Thứ sáu tuần 1&3	21/12 (Thứ sáu)	4/1 (Thứ sáu)	Ngày thứ bảy	29/12 (Thứ bảy)	5/1 (Thứ bảy)
Thứ hai tuần 2&4	24/12 (Nghỉ lễ)	14/1 (Nghỉ lễ)			
Thứ ba tuần 2&4	25/12 (Thứ ba)	8/1 (Thứ ba)			
Thứ tư tuần 2&4	26/12 (Thứ tư)	9/1 (Thứ tư)			
Thứ năm tuần 2&4	27/12 (Thứ năm)	10/1 (Thứ năm)			
Thứ sáu tuần 2&4	28/12 (Thứ sáu)	11/1 (Thứ sáu)			



※Các khu vực gom rác thứ hai của tuần 1&3 trong tháng 1 chỉ thu gom rác 1 lần trong tháng.

Thủ tục thu gom rác kích cỡ lớn

そだい しゅうじゅう うけつけ
粗大ごみ 収集の受付

Cuối năm sẽ đến thu gom nếu đã làm thủ tục đến ngày 25 tháng 12 (Thứ ba). Từ sau ngày 26 tháng 12 (Thứ tư) trở đi, nếu làm thủ tục cũng chỉ được thu gom từ ngày 4 tháng 1 (Thứ ba) trở đi. (Liên hệ đến các nơi)

Thu gom rác & rác kích cỡ lớn	Kankyou Kanri – Senta, Shushu Gyomu-Ka (Shushu Tanto)	Điện thoại: 046-269-1511
T/gom phân loại rác ng/liệu	Kankyou Kanri – Senta, Shushu Gyomu-Ka (Shigen Junkan Tanto)	Điện thoại: 046-269-7343
Mang rác tới thu gom	Kankyou Kanri – Senta, Shisetsu Ka	Điện thoại: 046-269-1522
Mang rác tái sinh hộ gia đình trực tiếp tới nơi thu gom	Shigen Senbetsu – Jou (Yamato-Shi Jigyoku Kyoudo-Kumiai)	Điện thoại: 046-262-8865

Hướng dẫn cơ sở y tế khám bệnh cấp cứu cuối năm, đầu năm mới từ 12/2012 ~ 1/2013

ねんまつねん し きゅうきゅう いりよう き かん あんない
年末年始の救 急医療機関のご案内



◆Khám bệnh nhẹ Khoa Nội và Khoa Nhi

Ngày khám bệnh	Thời gian khám bệnh	Thủ tục	Tên cơ sở y tế bệnh viện
Ngày 29/12【Thứ bảy】【土】	20h00~23h00	Đến 22h45	Trung tâm Y tế khu vực T/p Yamato - Cơ sở khám bệnh cấp cứu buổi tối và ngày nghỉ Địa chỉ: Tsuruma 1-28-5 TEL: 046-263-6800
Từ ngày 30/12【Chủ nhật】【日】 đến ngày 3/1【Thứ năm】【木】	09h00~12h00	Đến 11h45	
	14h00~17h00	Đến 16h45	
	20h00~23h00	Đến 22h45	

※Bác sĩ trực Nhân khoa, Khoa Tai Mũi Họng【Cơ chế địa phương】cũng được hướng dẫn

◆Khám bệnh nặng Khoa Nội và Khoa Nhi (Bệnh viện trực)【Thời gian khám bệnh】Từ 8h00~8h00 sáng hôm sau

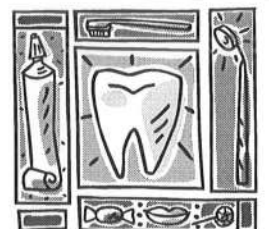
Ngày khám bệnh	Tên cơ sở y tế b/viện	Địa chỉ	Số điện thoại
Ngày 29/12【Thứ bảy】【土】	Bệnh viện T/phố Yamato (Shiritsu)	Fukami-Nishi 8-3-6	046-260-0111
Ngày 30/12【Chủ nhật】【日】			
Ngày 31/12【Thứ hai】【月】	Bệnh viện Yamato Tokushukai	Chuo 4-4-12	046-264-1111
Ngày 1/1【Nghỉ tết dương lịch】【祝】			
Ngày 2/1【Thứ tư】【水】	Bệnh viện Chuorinkan	Chuorinkan 4-14-18	046-275-0110
Ngày 3/1【Thứ năm】【木】	Bệnh viện Minami Yamato	Shimowada 1331-2	046-269-2411

◆Khám nha khoa:

Ngày tháng khám bệnh	Thời gian khám bệnh	Thủ tục	Tên cơ sở y tế bệnh viện
Từ ngày 29/12【Thứ bảy】【土】 đến ngày 3/1【Thứ năm】【木】	9h00~12h00	Đến 11h30	Phòng khám nha khoa ngày nghỉ Yamato Đ/chỉ: Fukami-nishi 2-1-25 Trong Hội nha sĩ Yamato TEL: 046-263-4107
	13h00~16h00	Đến 15h30	

※Chú ý: Tại địa điểm cơ sở y tế này không có phiên dịch thường trực.

Khi đến khám bệnh nếu không có khả năng tiếng Nhật nên đi cùng người có thể phiên dịch



Tài đoàn pháp nhân

Hiệp hội Quốc tế hóa T/phố Yamato

公益財団法人 大和市国際化協会

T/phố Yamato- Fukaminishi 8-6-12

Tòa phân nhánh của Toà thị chánh, lầu 2

Điện thoại : 046-260-5126

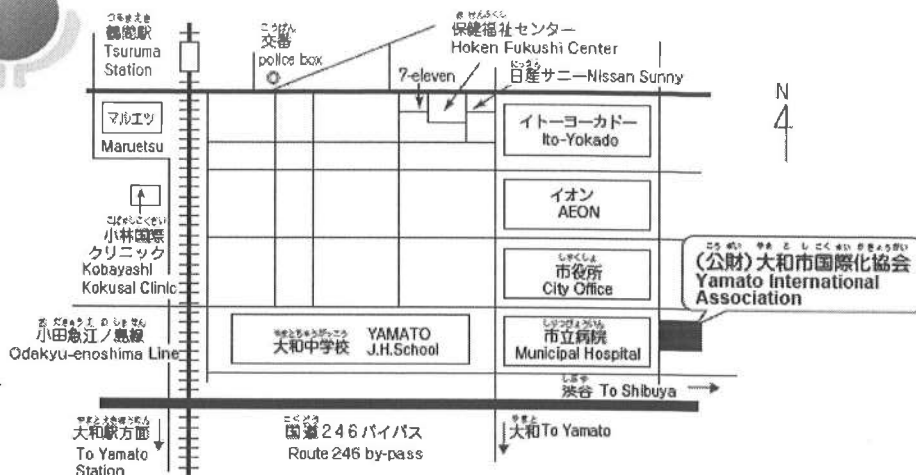
Fax : 046-260-5127

Trang Web : <http://www.yamato-kokusai.or.jp>

Làm việc thứ hai đến thứ sáu, ngày thứ bảy của

tuần 1 và tuần 3 trong tháng, từ 8 giờ 30 sáng

đến 17 giờ. (Nghỉ lễ và ngày chủ nhật)



Hướng dẫn dịch vụ thông dịch của Hiệp hội Quốc tế hóa T/phố Yamato

やま と し こくさい か きょうかい つうやく

大和市国際化協会通訳サービスのご案内

Phiên dịch sẽ trợ giúp quý bạn ngoại kiều giải đáp những câu hỏi hoặc thắc mắc liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Khi làm các thủ tục tại Tòa thị chánh hoặc khám bệnh tại bệnh viện thành phố sẽ đến cùng quý bạn để dịch giúp. Dịch vụ này miễn phí nên hãy trực tiếp đến gặp, hoặc điện thoại cho nhân viên của văn phòng.



Ngôn ngữ	Ngày thứ	Thời gian	Địa điểm	Số điện thoại
Tiếng Trung Quốc	Thứ năm của tuần 1・3・5	9h00 ~ 12h00	Hiệp hội Quốc tế hóa	046 - 263 - 1261
Tiếng Việt nam	Ngày thứ tư	9h00 ~ 12h00 13h00 ~ 15h00	T/phố Yamato やま と し こくさい か きょうかい 大和市国際化協会	046 - 260 - 5126

Nơi nhận tư vấn bàn thảo cho người nước ngoài tại Earth Plaza

あーすぷらざ外国人相談窓口

Tại 「Nơi nhận tư vấn bàn thảo cho người nước ngoài tại Earth Plaza」 dành cho các quý bạn ngoại kiều sống, trong tình, có thể đến trực tiếp, qua điện thoại, hoặc bằng fax khi muốn bàn thảo xin tư vấn. Có nhân viên tư vấn giúp đỡ bằng các thứ tiếng sau. Được tư vấn miễn phí. Được bảo mật thông tin.

Với nội dung tư vấn tổng quát, như công việc cho ngoại kiều, về lao động, y tế, phúc lợi xã hội, tiền hưu, hoặc về quốc tịch hay các vấn đề khác quý bạn hãy mạnh dạn đến bàn thảo tất cả vấn liên quan đến sinh hoạt thường ngày. Bàn thảo tư vấn về luật pháp, quý bạn có thể bàn thảo xin tư vấn của luật sư nếu liên quan vấn đề pháp luật.

Nơi nhận tư vấn bàn thảo	Ngôn ngữ	Ngày nhận tư vấn bàn thảo	Thời gian nhận tư vấn bàn thảo	Số điện thoại
Tư vấn bàn thảo tổng quát	Tiếng Anh	Thứ ba của tuần 1・3・4	9:00 ~ 12:00 13:00 ~ 16:00	045-896-2895
	Tiếng Trung quốc	Thứ năm hàng tuần, Thứ ba của tuần 1・3		
	Tiếng Hàn quốc	Thứ năm của tuần 4		
	Tiếng Tây ban nha	Thứ sáu hàng tuần, Thứ tư của tuần 2		
	Tiếng Bồ đào nha	Thứ tư hàng tuần, Thứ sáu của tuần 4		
Tư vấn bàn thảo về luật pháp ※Tư vấn bàn thảo về luật pháp chỉ nhận khi quý bạn đến trực tiếp	Tiếng Anh	Thứ ba của tuần 1・3	13:00 ~ 16:00	Số code bưu điện 〒247-0007 Yokohama-Shi, Sakae-Ku, Kosugaya 1-2-1 Earth Plaza tầng 2, trong forum về thông tin
	Tiếng Trung quốc	Thứ ba của tuần 1・3, Thứ năm của tuần 4		
	Tiếng Hàn quốc	Thứ năm của tuần 4		
	Tiếng Tây ban nha	Thứ tư của tuần 2, Thứ sáu của tuần 4		
	Tiếng Bồ đào nha	Thứ tư của tuần 2, Thứ sáu của tuần 4		

